TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 109/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 30 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2026/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2026, giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Trúc L; Sinh ngày 20/4/1994,

CCCD số: 064194004209, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, cấp ngày : 11/01/2022;

Địa chỉ: Tổ 7, Khu phố 8, Phường Quy Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai.

* *Bị đơn:* Anh Ung Thanh B; Sinh ngày: 09/10/1988,

CCCD số: 052088005991, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, cấp ngày: 30/8/2021. Địa chỉ: Tổ 7, Khu phố 8, Phường Quy Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Trúc L và anh Ung Thanh B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ con chung: Chị L và anh B có 02 con chung Ung Nguyễn Kim N, sinh ngày 06/8/2018 và Ung Nguyễn Nguyên K, sinh ngày 02/6/2024. Hiện sức khỏe các con bình thường, cháu N sống cùng anh B, cháu K sống cùng chị L. Anh chị thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau:

+ Về việc nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Trúc L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Ung Nguyễn Nguyên K, sinh ngày 02/6/2024; Anh Ung Thanh B được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Ung Nguyễn Kim N, sinh ngày 06/8/2018.

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị L anh B không yêu Tòa giải quyết.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên có quyền xin thay đổi nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không bên nào được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị L và anh B thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí HNGĐST: Chị Nguyễn Thị Trúc L, anh Ung Thanh B thống nhất chị L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000161 ngày 07/01/2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Gia Lai. Chị L được hoàn trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND T. Gia Lai;
- VKSND khu vực 1 – Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- ĐKKH số 13/02.4.2018 của UBND Xã HBông, H. Chư Sê, T. Gia Lai;
- Các đương sự; Lưu: HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Dung